



CÔNG TY CỔ PHẦN VIPACO

Mang những niềm tin

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2011

Đơn vị báo cáo:

CÔNG TY CỔ PHẦN VIPACO

Địa chỉ:

Số 34, Láng Hạ, Láng Hạ, Đống Đa, Hà Nội

Hà Nội, tháng 4 năm 2012

S.Đ.Κ.Κ.Đ

**MỤC LỤC**

Mục	Nội dung	Trang
I.	LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY	3-6
1.1	Thông tin công ty	3-4
1.2	1.2 Quá trình niềm yết	4
1.3	1.3 Quá trình hình thành và phát triển	4
1.4	1.4 Ngành nghề kinh doanh	4-5
1.5	1.5 Định hướng phát triển của Công ty	5-6
II.	II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ	6-7
2.1	2.1 Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm.	6
2.2	2.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:	6
2.3	2.3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:	7
2.4	2.4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:	7
III.	III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC	7-10
3.1	3.1. Báo cáo tình hình tài chính:	7-9
3.2	3.2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:	9-10
3.3	3.3. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:	10
3.4	3.4 Kế hoạch phát triển trong tương lai:	10
IV.	IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH	10
V.	V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN	11
5.1	5.1 Kiểm toán độc lập:	11
5.2	5.2 Kiểm toán nội bộ:	11
VI.	VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN	11-12
VII.	VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ	12-15
7.1	7.1. Cơ cấu tổ chức của công ty:	12-14
7.2	7.2 Tóm tắt lý lịch trích ngang của các cá nhân trong Ban Điều hành Công ty:	14
7.3	7.3 Thay đổi Giám đốc điều hành trong năm;	14
7.4	7.4 Quyền lợi của Ban Giám đốc Công ty:	14
7.5	7.5 Số lượng cán bộ công nhân viên và chính sách đối với người lao động:	14-15
7.6	7.6 Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị của Công ty:	15



Mục	Nội dung	Trang
VIII	VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.	15-20
8.1	8.1. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:	15
8.1.1	8.1.1 Thành phần của Hội đồng Quản trị:	15
8.1.2	8.1.2 Thành viên ban Kiểm soát:	16
8.1.3	8.1.3 Các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2010.	16-17
8.1.4	8.1.4 Các hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2010:	17
8.1.5	8.1.5 Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty:	17-18
8.1.6	8.1.6 Quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Ban Giám đốc Công ty:	18
8.1.7	8.1.7 Tỷ lệ sở hữu cổ phần và những thay đổi trong tỷ lệ nắm giữ cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị	18
8.1.8	8.1.8 Thông tin về giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty:	18
8.2	7.2 Các dữ liệu thống kê về Cổ đông tại ngày 31/12/2010.	18-19
8.2.1	7.2.1 Cổ đông/thành viên vốn góp Nhà nước:	19
8.2.2	7.2.2 Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập:	19
8.2.3	7.2.3 Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài:	19



BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

Năm 2011

Tên tổ chức: CÔNG TY CỔ PHẦN VIPACO

Địa chỉ: Số 34, Phố Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, TP Hà Nội

Mã chứng khoán:

Địa chỉ giao dịch: Phòng 702, Tòa nhà 34T, Khu đô thị Trung Hòa – Nhân Chính, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội

Điện thoại: 04.22213005 **Fax:** 04.22213003

I. LỊCH SỬ HOẠT ĐỘNG CỦA CÔNG TY

1.1 Thông tin công ty

- Tên công ty : Công ty Cổ phần VIPACO.
- Tên tiếng Anh : VIPACO Joint-Stock Company.
- Tên viết tắt : VIPACO.,JSC
- Vốn điều lệ : 30.000.000.000 (ba mươi tỷ) đồng.
- Trụ sở chính : Số 34, Phố Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội.
- Số điện thoại : (84) 4. 22213005
- Fax : (84) 4. 22213003
- Email : vipaco@viettel.vn
- Website : <http://vipacojsc.vn>
- Giấy chứng nhận ĐKKD số : 0101858299 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 20/4/2010 (chuyển từ Giấy chứng nhận ĐKKD số 0103010510 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 05/1/2006) thay đổi lần 5 ngày 27/8/2010.



- Logo của Công ty



- Triết lý thương hiệu của VIPACO được thể hiện như sau:

Triết lý thương hiệu: **Mang những niềm tin**

1.2 Quá trình niêm yết:

Sau khi nhận được hồ sơ pháp lý, Ủy ban Chứng khoán Nhà nước đã có Công văn số: 900/UBCK-QLPH của Ủy ban Chứng khoán Nhà nước “V/v: Đăng ký công ty đại chúng của Công ty cổ phần VIPACO”

1.3 Quá trình hình thành và phát triển

- Ngày 05/01/2006, Công ty Cổ phần VIPACO tiền thân là Công ty Cổ phần Bao bì Vinaconex được thành lập trên cơ sở góp vốn của 3 cổ đông sáng lập là: Tổng Công ty Cổ phần Xuất nhập khẩu và Xây dựng Việt Nam - Vinaconex, Công ty Cổ phần Cơ giới lắp máy và Xây dựng - Vimeco và Công ty Cổ phần Xây dựng số 15 (Vinaconex 15) với vốn điều lệ là 10 tỷ đồng.
- Tháng 3/2007, thực hiện tăng vốn điều lệ lên 20 tỷ đồng
- Tháng 11/2007, Nhà máy Bao bì Bà Rịa Vũng Tàu đi vào hoạt động với công suất thiết kế là 25 triệu vỏ bao/năm.
- Năm 2010, Công ty thực hiện triển khai xây dựng Nhà máy bao bì tại Khu công nghiệp Quế Võ II, Tỉnh Bắc Ninh.
- Tháng 7/2010, thực hiện tăng vốn điều lệ lên 30 tỷ đồng.
- Tháng 7 năm 2011, Nhà máy bao bì Bắc Ninh đi vào hoạt động với công suất thiết kế 20 triệu vỏ bao /năm.

1.4 Ngành nghề kinh doanh:

- Sản xuất và kinh doanh các loại bao bì;
- Sản xuất và kinh doanh bột giấy, giấy và các sản phẩm từ giấy;
- Buôn bán máy móc, thiết bị sản xuất bao bì, giấy và bột giấy;
- Dệt bao bì nhựa PP, PE;



- Sản xuất các sản phẩm dệt khác;
- In bao bì, các nhãn mác mang tính thương mại
- Các dịch vụ liên quan đến in;
- Xuất nhập khẩu các mặt hàng mà Công ty kinh doanh;
- Thi công san lấp nền móng, xử lý đất nền yếu;
- Xây dựng công trình giao thông;
- Xây dựng các công trình kỹ thuật hạ tầng và khu đô thị công nghiệp, các công trình cấp thoát nước và nước thải; Các công trình đường dây và trạm biến thế điện; Các công trình phòng cháy chữa cháy;
- Kinh doanh dịch vụ giao nhận và vận chuyển hàng hóa;
- Kinh doanh hóa chất (trừ hóa chất Nhà nước cấm);
- Kinh doanh vật liệu xây dựng;
- Sản xuất và kinh doanh các loại vải dệt đã được thẩm tẩm, hồ, phủ, ép lớp, các sản phẩm dệt thích hợp trong công nghiệp;
- Xây dựng các công trình dân dụng, công nghiệp (không bao gồm dịch vụ thiết kế công trình);
- Kinh doanh dịch vụ vận chuyển hành khách bằng ô tô theo hợp đồng;
- Khai thác, kinh doanh các loại khoáng sản (trừ các loại khoáng sản Nhà nước cấm);
- Kinh doanh thiết bị sản xuất vật liệu xây dựng;
- Sản xuất vật liệu xây dựng;
- Kinh doanh bất động sản, quyền sử dụng đất thuộc chủ sở hữu, chủ sử dụng hoặc đi thuê.

1.5 Định hướng phát triển của Công ty:

Theo Báo cáo kết quả đã đạt được trong những năm vừa qua, cụ thể năm 2011 mặc dù giá nguyên vật liệu, lãi suất tiền vay tăng cao, tình hình thu hồi công nợ gặp rất nhiều khó khăn do thị trường bất động sản, xây dựng năm 2011 gần như đóng băng ảnh hưởng đến tình hình tiêu thụ xi măng của các nhà máy xi măng từ đó ảnh hưởng đến việc tiêu thụ vỏ bao của công ty nhưng Hội đồng Quản trị, Ban Giám đốc Công ty với quyết tâm cao đã khắc phục và vượt qua những khó khăn để đạt được những kết quả nhất định. Theo sự đánh giá chung, trong năm tới và những năm tiếp theo thị trường kinh tế nói chung và trong nước nói riêng còn ảnh hưởng không tốt đến hoạt động sản xuất kinh doanh, do đó Hội đồng Quản trị cùng Ban Giám đốc Công ty đã định hướng phát triển cho năm 2012 và những năm tiếp theo như sau:

- Kinh doanh có lãi, bảo toàn và phát triển vốn của các cổ đông đã đầu tư vào Công ty, hoàn thành các nhiệm vụ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua;



- Tối đa hóa hiệu quả hoạt động chung của toàn Công ty.
- Giữ vững thị trường, thị phần sản phẩm nhằm duy trì sự ổn định và tăng trưởng về sản lượng, doanh thu.
- Nghiên cứu các biện pháp huy động vốn nhằm cơ cấu nguồn vốn và sử dụng hiệu quả vốn để giảm tỷ trọng nợ phải trả.
- Trở thành một doanh nghiệp mạnh có uy tín về lĩnh vực sản xuất Bao bì, kinh doanh thương mại.

II. BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

2.1 Những nét nổi bật của kết quả hoạt động trong năm.

Tính đến thời điểm 31/12/2011, lợi nhuận trước thuế là: 159.093.768 VNĐ, tổng vốn chủ sở hữu của Công ty là: 33.267.703.631 VNĐ giảm so với năm 2010: (530.846.683 VNĐ tương ứng 1.57%)

Trong đó:

- Vốn điều lệ:	30.000.000.000	VNĐ
- Vốn khác của chủ sở hữu:	238.799.364	VNĐ
- Quỹ đầu tư phát triển:	2.719.844.875	VNĐ
- Quỹ dự phòng tài chính:	212.490.256	VNĐ
- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối:	119.320.326	VNĐ
- Chênh lệch tỷ giá hối đoái	(22.751.190)	VNĐ

2.2. Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Các chỉ tiêu chủ yếu tài chính năm 2011 cụ thể như sau:

Đơn vị tính: Đồng

Chỉ tiêu	KH năm 2011	TH năm 2011	Tỷ lệ hoàn thành (%)
1. Doanh thu thuần	173.826.000.000	157.301.684.299	90,493%
2. Lợi nhuận trước thuế	6.110.000.000	159.093.768	2,604 %
3. Khấu hao tài sản cố định	5.000.000.000	4.576.384.104	91,528%

**2.3. Những thay đổi chủ yếu trong năm:**

- Hoàn thành và đưa vào sử dụng Nhà máy bao bì Bắc Ninh. Quý IV/2011 đã chính thức sản xuất sản phẩm xuất cho các khách hàng khu vực phía Bắc.

2.4. Triển vọng và kế hoạch trong tương lai:

Mở rộng quan hệ với các đối tác mới và giữ gìn quan hệ với các đối tác cũ để đảm bảo nguyên vật liệu sản xuất kinh doanh cả về chất lượng và giá cả, đảm bảo tăng trưởng doanh thu và lợi nhuận của Công ty.

III. BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC**3.1. Báo cáo tình hình tài chính:****+ Khả năng sinh lời:**

- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ tổng tài sản:	0.128%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ tổng tài sản:	0.096%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ doanh thu:	0.101%
- Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/ doanh thu:	0.076%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn chủ sở hữu:	0.478%
- Tỷ suất lợi nhuận trước thuế/ vốn điều lệ:	0.53%

+ Khả năng thanh toán:

- Khả năng thanh toán tổng quát: (Tổng tài sản/ Tổng nợ)	1,366 lần
- Khả năng thanh toán nợ ngắn hạn: (Tài sản ngắn hạn/ Nợ ngắn hạn)	0.881 lần
- Khả năng thanh toán nhanh: (Tiền, đầu tư ngắn hạn, phải thu/ Nợ ngắn hạn)	0.565 lần

+ Cơ cấu tài sản:

- Tài sản lưu động/ tổng tài sản:	50.48%
- Tài sản cố định/ tổng tài sản:	49.52%

**+ Cơ cấu nguồn vốn:**

- Nợ phải trả/ tổng nguồn vốn:	73.21%
- Vốn chủ sở hữu/ tổng nguồn vốn:	26.79%

+ Giá trị sổ sách tại thời điểm 31/12/2011:

Đơn vị tính: Đồng

TT	Chỉ tiêu	Năm 2011	Năm 2010	% thay đổi
1	2	3	4	5=3/4*100
1	Tổng giá trị tài sản	124.163.541.269	103.127.476.630	120,39%
2	Doanh thu thuần	157.301.684.299	158.438.109.024	99,28%
3	Lợi nhuận trước thuế	159.093.768	5.649.032.751	2,82%
4	Lợi nhuận sau thuế	119.320.326	5.087.885.986	2,35%
5	Giá trị cổ phiếu trên sổ sách	11.089	11.266	98,43%
6	Chi cổ tức bằng cổ phiếu	0%	25%	
7	Chi cổ tức bằng tiền mặt (%)	0%	1.5%	

+ Những thay đổi chính về vốn cổ đông/ vốn góp:

Stt	Tên cổ đông	Số CP nắm giữ		Giá trị (đồng)	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
		31/12/2010	31/12/2011			
1	Công ty cổ phần Xi măng Cẩm Phả	637.500	637.500	6.375.000.000	21.25	
2	Công ty cổ phần xây dựng số 15	510.000	510.000	5.100.000.000	17	



		Số CP nắm giữ				
3	Công ty cổ phần Vimeco	637.500	637.500	6.375.000.000	21.25	
4	Ông Vũ Minh Giang	151.500	151.500	1.515.000.000	5.05	
5	Các cổ đông khác	1.063.500	1.063.500	10.635.000.000	35.45	
Tổng cộng		3.000.000	3.000.000	30.000.000.000	100	

+ Tổng số cổ phiếu theo từng loại:

TT	Chỉ tiêu	Năm 2010
	Cổ phiếu đăng ký phát hành	3.000.000 CP
	Cổ phiếu phổ thông, trong đó gồm: - Cổ phiếu tự do chuyển nhượng: - Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm đối với cổ đông sáng lập - Cổ phiếu hạn chế chuyển nhượng trong vòng 01 năm đối với đợt phát hành riêng lẻ	3.000.000 CP

+ Cổ tức chia cho các thành viên góp vốn:**3.2. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:**

Năm 2011, với sự quyết tâm và nỗ lực cao của toàn bộ cán bộ, công nhân viên Công ty cổ phần Vipaco đã thực hiện được một phần các chỉ tiêu kinh tế đã được thông qua tại Đại Hội đồng cổ đông, cụ thể như sau:



TT	Chỉ tiêu	Kế hoạch năm 2011	Thực hiện năm 2011	% thay đổi
1	2	3	4	$5=3/4*100$
1	Giá trị tổng sản lượng	176.310.000.000	160.847.000.000	109,61%
2	Doanh Thu thuần	173.826.000.000	157.301.684.299	110,5%
3	Lợi nhuận trước thuế	6.110.000.000	159.093.768	3.840,5%
4	Khấu hao tài sản cố định	5.000.000.000	4.576.384.104	109,3%
5	Cổ tức	15 %	0%	

3.3. Những tiến bộ Công ty đã đạt được:

- Hoàn thành xây dựng và đưa vào sử dụng Nhà máy bao bì Bắc Ninh.

3.4 Kế hoạch phát triển trong tương lai:

Căn cứ vào kết quả đã đạt được trong những năm vừa qua, với thực lực hiện có của Công ty cùng với việc xem xét đánh giá những yếu tố thuận lợi và khó khăn sắp tới. Công ty đã xây dựng một số chỉ tiêu kế hoạch chính năm 2012 như sau:

Stt	Các chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2012
1	Tổng giá trị SXKD	Triệu đồng	167.000
2	Tổng doanh thu	Triệu đồng	162.000
3	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	3.000
4	Trích khấu hao	Triệu đồng	5.600

IV. BÁO CÁO TÀI CHÍNH

Báo cáo tài chính của Công ty cổ phần Vipaco được lập theo từng Quý và Năm một cách kịp thời, đầy đủ, chính xác để phục vụ cho công tác quản trị của Công ty và công bố thông tin theo quy định đối với công ty đại chúng. Báo cáo tài chính năm 2011 đã được kiểm toán bởi kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán và định giá Việt Nam

(Báo cáo tài chính đã được kiểm toán của Công ty năm 2011 chi tiết đính kèm)

**V. BẢN GIẢI TRÌNH BÁO CÁO TÀI CHÍNH VÀ BÁO CÁO KIỂM TOÁN****5.1 Kiểm toán độc lập:**

Đơn vị kiểm toán độc lập: Công ty TNHH kiểm toán và định giá Việt Nam

Địa chỉ: Tầng 11, toà nhà Sông Đà - Số 165 - đường Cầu Giấy - quận Cầu Giấy – Hà Nội.

Điện thoại: 04.62670491/492/493 Fax: 04.62670494

Website: www.vae.com.vn

+ *Ý kiến kiểm toán độc lập*

- Đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính tại ngày 31/12/2011, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày;
- Phù hợp với Chuẩn mực và Chế độ kế toán Việt Nam hiện hành cũng như các quy định khác về kế toán tại Việt Nam.

5.2 Kiểm toán nội bộ:(Không có)**VI. CÁC CÔNG TY CÓ LIÊN QUAN**

- Công ty nắm giữ trên 50% vốn cổ phần/vốn góp của tổ chức, công ty: *(không có)*
- Công ty có trên 50% vốn cổ phần/vốn góp do tổ chức, công ty nắm giữ: *(không có)*
- Tình hình góp vốn của Công ty cổ phần Vipaco vào các công ty có liên quan:

Đơn vị tính: đồng

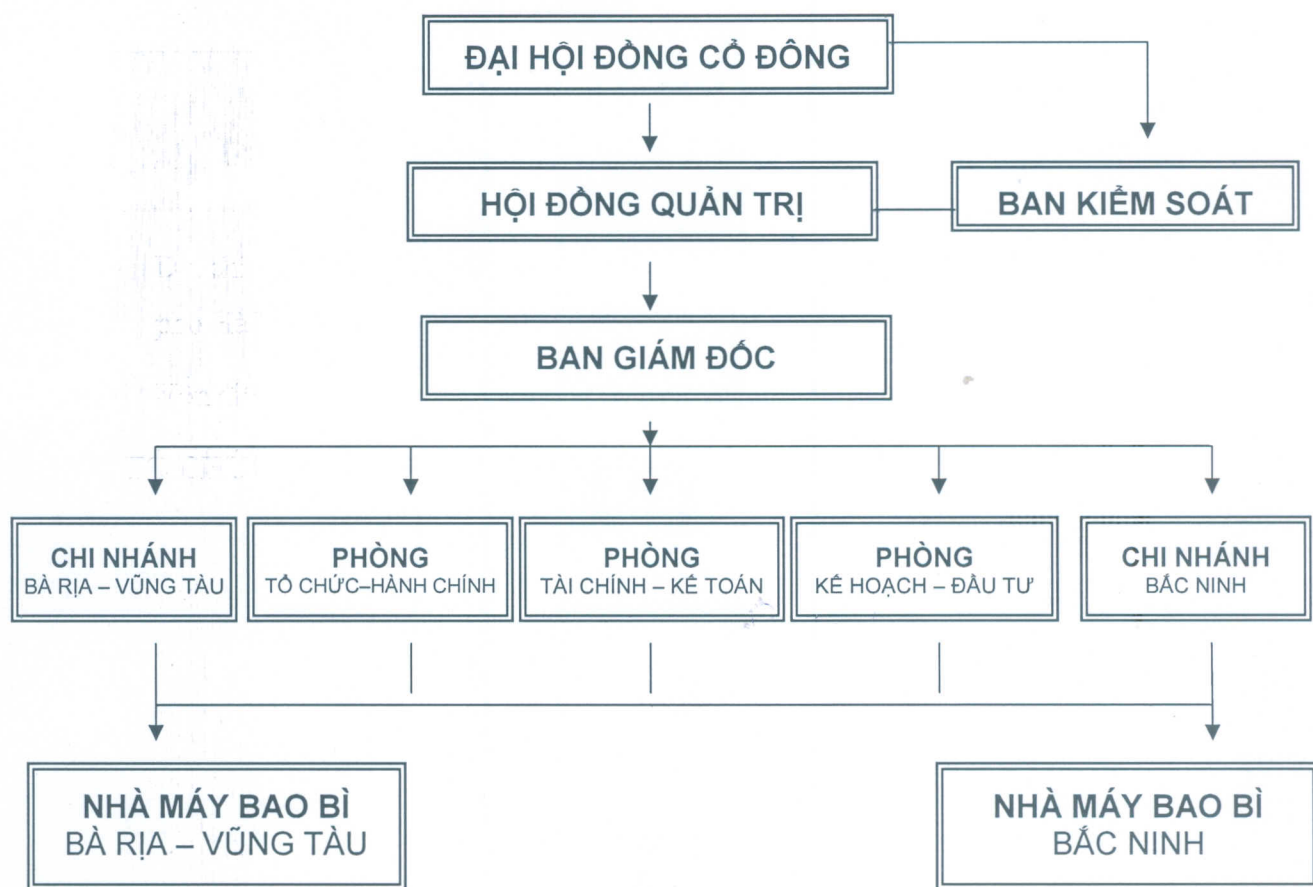
Tên công ty	Tổng số vốn phải góp	Tổng vốn góp năm 2011	Tổng số vốn đã góp đến 31/12/2011
Công ty cổ phần Công nghệ và Môi trường Vinaten	3.200.000.000	250.960.000	250.960.000

Tóm tắt về Công ty cổ phần Công nghệ và Môi trường Vinaten:

- Tên công ty: Công ty cổ phần Công nghệ và Môi trường Vinaten
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp Công ty cổ phần: Mã số doanh nghiệp:0104853186 đăng ký lần đầu ngày 06 tháng 08 năm 2010 do Phòng đăng ký kinh doanh số 01 cấp.



- Địa chỉ trụ sở chính: Số 10A/399, đường Nhật Tân, phường Nhật Tân, quận Tây Hồ, thành phố Hà Nội.
- Vốn điều lệ: 10.200.000.000 đồng (Mười tỷ hai trăm triệu đồng)

VII. TỔ CHỨC VÀ NHÂN SỰ**SƠ ĐỒ TỔ CHỨC CỦA CÔNG TY****7.1. Cơ cấu tổ chức của công ty:****+ Đại hội đồng cổ đông:**

Đại hội đồng cổ đông là cơ quan có thẩm quyền cao nhất của VIPACO, quyết định các vấn đề thuộc nhiệm vụ, quyền hạn được Luật pháp và Điều lệ VIPACO quy định.

+ Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị gồm năm (05) thành viên, do Đại hội đồng cổ đông bầu ra. Hội đồng quản trị là Cơ quan quản lý của Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty, trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông. Cơ cấu Hội đồng quản trị hiện tại như sau:

**Thành viên**

- Ông Vũ Minh Giang
- Ông Nguyễn Anh Tuấn
- Ông Bùi Xuân Hải
- Ông Nguyễn Xuân Thao
- Ông Lê Thế Hùng

Chức vụ

- Chủ tịch HĐQT - Giám đốc Công ty
- Ủy viên - PGĐ Công ty
- Ủy viên
- Ủy viên
- Ủy viên

Hội đồng quản trị chịu trách nhiệm đề ra kế hoạch hoạt động hàng năm, chỉ đạo và giám sát hoạt động của VIPACO thông qua Ban Điều hành.

+ *Ban kiểm soát:*

Ban Kiểm soát thực hiện giám sát Hội đồng quản trị, Giám đốc trong việc quản lý và điều hành Công ty; chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông trong thực hiện các nhiệm vụ được giao. Cơ cấu Ban kiểm soát hiện tại như sau

Thành viên

- Ông Phạm Văn Vũ
- Ông Đào Hùng Dũng
- Ông Hoàng Văn Bé

Chức vụ

- Trưởng Ban kiểm soát
- Ủy viên
- Ủy viên

+ *Ban Giám đốc công ty:*

Ban Điều hành gồm Giám đốc và (các) Phó Giám đốc. Giám đốc là người chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị, trước pháp luật về việc điều hành hoạt động kinh doanh hàng ngày của VIPACO. Giúp việc cho Giám đốc là (các) Phó Giám đốc, và bộ máy chuyên môn nghiệp vụ. Cơ cấu của Ban Điều hành hiện tại như sau:

Thành viên

- Ông Vũ Minh Giang
- Ông Nguyễn Anh Tuấn

Chức vụ

- Giám đốc Công ty
- Phó Giám đốc Công ty

+ Các phòng ban chức năng và các đơn vị trực thuộc:

- Phòng Tổ chức – Hành chính
- Phòng Tài chính - Kế toán
- Phòng Kế hoạch - Đầu tư

02 đơn vị trực thuộc gồm:

- Nhà máy bao bì tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu



- Nhà máy bao bì Bắc Ninh

7.2 Tóm tắt lý lịch trích ngang của các cá nhân trong Ban Điều hành Công ty:

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Quê quán	Trình độ	Chức vụ
1	Ông Vũ Minh Giang	03/01/1964	Gia Viễn, Ninh Bình	Kỹ sư cơ khí	Bí thư chi bộ, Chủ tịch HĐQT, GD Công ty
2	Ông Nguyễn Anh Tuấn	20/12/1976	Vụ Bản, Nam Định	Kỹ sư cầu đường	Ủy viên HĐQT, PGD Công ty

7.3 Thay đổi Giám đốc điều hành trong năm 2011: (Không thay đổi)**7.4 Quyền lợi của Ban Giám đốc Công ty:**

Tất cả các thành viên của Ban Giám đốc chỉ hưởng thù lao theo công việc phục vụ cho Công ty. Không có thành viên Ban Giám đốc nào có quyền lợi riêng về giao dịch kinh doanh của họ với Công ty.

7.5 Số lượng cán bộ công nhân viên và chính sách đối với người lao động:

Stt	Chỉ tiêu lao động	Đơn vị tính	Năm 2011	Năm 2010	Tỷ lệ % 2011/2010
1	Số lượng lao động	Người	198	175	114,29%
2	Số lượng lao động bình quân năm	Người	180	170	105,88%
3	Tiền lương bình quân người lao động (VNĐ/người/tháng)	Đồng	4.500.000	3.800.000	118,42%

- Công ty đã áp dụng quy chế tiền lương để thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào sự đóng góp của người lao động đối với công ty, khuyến khích người lao động nâng cao năng suất lao động đem lại thu nhập cao. Mặc dù tình hình sản xuất kinh doanh năm 2011 của Công ty gặp nhiều khó khăn, tuy nhiên tiền lương của người lao động năm nay của Công ty vẫn giữ được sự ổn định và tăng so với năm trước giúp người lao động yên



tâm công tác. Việc chi trả lương cho người lao động được quy định mỗi tháng 2 kỳ vào ngày 10 và 20 mỗi tháng.

- Các chính sách về tiền thưởng như thưởng lễ, tết, thưởng thi đua, lương tháng 13...được Công ty thực hiện đầy đủ và kịp thời nhằm khuyến khích người lao động.
- Các chế độ chính sách về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, thất nghiệp, công đoàn, bảo hộ lao động...được Công ty thực hiện theo đúng quy định hiện hành của pháp luật.

7.6 Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban giám đốc của Công ty: (Không có)

VIII. THÔNG TIN CỔ ĐÔNG/THÀNH VIÊN GÓP VỐN VÀ QUẢN TRỊ CÔNG TY.

8.1. Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát:

8.1.1 Thành phần của Hội đồng Quản trị:

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Quê quán	Trình độ	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Vũ Minh Giang	03/01/1964	Gia Viễn, Ninh Bình	Kỹ sư cơ khí	Bí thư chi bộ, Chủ tịch HĐQT, GD Cty	
2	Ông Nguyễn Anh Tuấn	20/12/1976	Vụ Bản, Nam Định	Kỹ sư cầu đường	Ủy viên HĐQT, PGĐ Công ty	
3	Ông Bùi Xuân Hải	30/08/1963	Vĩnh Bảo, Hải Phòng	Kỹ sư điện	Ủy viên HĐQT	Thành viên độc lập
4	Ông Nguyễn Xuân Thao	22/10/1958	Số 8/36 Nguyễn Hồng, Đống Đa, Hà Nội	Kỹ sư xây dựng	Ủy viên HĐQT	Thành viên độc lập
5	Ông Lê Thế Hùng	14/05/1972	Thịệu Thịnh, Thịệu Yên, Thanh Hoá	Kỹ sư kinh tế xây dựng	Ủy viên HĐQT	Thành viên độc lập

**8.1.2 Thành viên ban Kiểm soát:**

Stt	Họ và tên	Ngày sinh	Quê quán	Trình độ	Chức vụ	Ghi chú
1	Ông Phạm Văn Vũ	14/5/1977	Đoàn Lập, Tiên Lãng, Hải Phòng	Cử nhân kinh tế	Trưởng Ban Kiểm soát	Thành viên độc lập
2	Ông Hoàng Văn Bé	08/11/1962	Đức Thọ, Hà Tĩnh	Cử nhân kinh tế	UV Ban Kiểm soát	Thành viên độc lập
3	Ông Đào Hùng Dũng	02/7/1984	Cổ Đô, Ba Vì, Hà Nội	Kỹ sư kinh tế xây dựng	UV Ban Kiểm Soát	Phó phòng KHĐT

8.1.3 Các hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2011.

Hội đồng quản trị đã xây dựng được kế hoạch công tác năm 2011, kế hoạch đó đã khái quát được chương trình làm việc của Hội đồng quản trị theo điều lệ Công ty, đồng thời có dự đoán được những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền giải quyết của Hội đồng quản trị từ đó đã chủ động giải quyết mọi vấn đề thuộc thẩm quyền. Cụ thể, những công việc HĐQT đã triển khai thực hiện trong năm 2011 như sau:

- Quyết định các chủ trương, chiến lược, giải pháp đầu tư kinh doanh phù hợp với chủ trương chính sách của Nhà nước, cập nhật kịp thời và phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty;
- Lựa chọn và đề xuất trước Đại hội cổ đông 2011 đơn vị kiểm toán độc lập (Công ty kiểm toán và định giá Việt Nam) thực hiện kiểm toán năm 2011 của Công ty.
- Ban hành các quyết định liên quan đến thực hiện Đầu tư Dự án Nhà máy Bắc Ninh công suất 20 triệu bao/năm.
- Ban hành nghị quyết số 01 NQ/VIPACO-HĐQT ngày 03/01/2011 của HĐQT về việc thống nhất chủ trương chuyển nhượng phần vốn góp vào Công ty Cổ phần Công nghệ và Môi trường VINATEN.
- Ban hành Nghị quyết số 07 NQ/VIPACO-HĐQT ngày 10/03/2011 của HĐQT về việc ban hành điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Vipaco đã được sửa đổi, bổ sung lần thứ 4 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2011.



- Ban hành Quyết định số 160 QĐ/VIPACO-HĐQT ngày 14/10/2011 của HĐQT về việc Tạm hoãn niêm yết cổ phiếu trên Sở giao dịch CK Hà Nội năm 2011.
- Ban hành Quyết định số 160B QĐ/VIPACO ngày 01/11/2011 của HĐQT về việc chuyển nhượng phần vốn góp vào Công ty Cổ phần Công nghệ và Môi trường Vinaten.

8.1.4 Các hoạt động của Ban Kiểm soát trong năm 2011:

Hoạt động của các thành viên Ban kiểm soát là hoạt động kiểm nhiệm, tuy nhiên, các hoạt động được tiến hành một cách chủ động theo quy định của pháp luật và theo điều lệ Công ty. Trong năm qua Ban kiểm soát đã thực hiện các công việc sau:

- Tham gia với Hội đồng quản trị trong các vấn đề: tổng kết và xác lập kế hoạch sản xuất kinh doanh, chỉ định đơn vị kiểm toán độc lập kiểm toán báo cáo tài chính của Công ty.
- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của Doanh nghiệp theo quy định của pháp luật như: nghĩa vụ thuế, bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, và các nghĩa vụ tài chính khác.
- Tham gia tổ chức, kiểm phiếu Đại hội cổ đông thường niên năm 2011.
- Xem xét báo cáo Hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban giám đốc và các báo cáo của đơn vị kiểm toán độc lập.
- Giám sát việc thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2011.

Nhìn chung, trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của mình, Ban kiểm soát được Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty tạo điều kiện thuận lợi để thực hiện tốt nhiệm vụ của mình.

8.1.5 Kế hoạch để tăng cường hiệu quả trong hoạt động quản trị Công ty:

- Phối hợp chặt chẽ giữa Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát và Ban điều hành Công ty:
- Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được thông qua với sự nhất trí cao và được thực hiện thông qua Ban điều hành và có sự kiểm soát của Ban Kiểm soát, từ đó tạo nên một sự phản hồi nhanh chóng, kịp thời để Nghị quyết được thực hiện hiệu quả nhất.
- Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trên tinh thần hợp tác, thể hiện các cuộc họp Hội đồng quản trị đều mở rộng có Ban Kiểm soát tham dự. Các Nghị quyết của Hội đồng quản trị đều được chuyển sang ban kiểm soát để Ban kiểm soát theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết Hội đồng quản trị và ban điều hành của Ban giám đốc;
- Thường xuyên phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc khi triển khai thực hiện Nghị quyết của Hội đồng quản trị đến các phòng ban, phân xưởng trong cũng như ngoài



công ty như hoạt động sản xuất kinh doanh, chia cổ tức, chuẩn bị tổ chức Đại hội... để thực hiện thắng lợi nghị quyết của Hội đồng quản trị đã đề ra;

- Thường xuyên trao đổi cùng Hội đồng quản trị, Ban Giám đốc trong việc tuân thủ các chính sách, chế độ tài chính cũng như việc tuân thủ Điều lệ, Quy chế trong hoạt động của Công ty.

8.1.6 Quyền lợi của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát Ban Giám đốc Công ty:

- Tất cả các thành viên của Hội đồng quản trị chỉ hưởng thù lao theo công việc phục vụ cho Công ty. Không có thành viên Hội đồng quản trị nào có quyền lợi riêng về giao dịch kinh doanh của họ với Công ty.
- Ban kiểm soát không nhận bất cứ khoản thù lao nào cho việc thực hiện nghĩa vụ của mình liên quan đến giao dịch của Công ty.
- Ban Giám đốc Công ty được hưởng lương theo đúng chế độ của Nhà nước, quy chế tiền lương của Công ty, ngoài ra không có khoản thù lao nào khác trong giao dịch kinh doanh.

8.1.7 Tỷ lệ sở hữu cổ phần của thành viên Hội đồng quản trị:

Stt	Họ và tên	Chức vụ	Số cổ phần	Tỷ lệ nắm giữ (%)	Ghi chú
1	Ông Vũ Minh Giang	Chủ tịch HĐQT	464.000	15,467	
2	Ông Nguyễn Anh Tuấn	UV HĐQT	20.000	0,67	
3	Ông Nguyễn Xuân Thao	UV HĐQT	510.000	17,00	
4	Ông Bùi Xuân Hải	UV HĐQT	325.000	10,833	
5	Ông Lê Thế Hùng	UV HĐQT	637.500	21,25	

8.1.8 Thông tin về giao dịch cổ phiếu/chuyển nhượng phần vốn góp của Công ty của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty:

Không có.

8.2 Các dữ liệu thống kê về Cổ đông tại ngày 31/12/2011.

**8.2.1 Cổ đông/thành viên vốn góp Nhà nước: (Không có)****8.2.2 Cổ đông/thành viên góp vốn sáng lập:**

Stt	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số CP sở hữu		Tỷ lệ sở hữu (%)
			Năm 2010	Năm 2011	
1	Tổng Công ty Cổ phần xuất nhập khẩu và xây dựng Việt Nam (*)	Số 34 Láng Hạ, phường Láng Hạ, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội.	0	0	
	(*) Đã chuyển nhượng sang cho Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm phả	Km 6, Quốc lộ 18A, Cẩm Thạch, Cẩm Phả, Quảng Ninh	0	637.500	21,25
2	Công ty cổ phần VIMECO	Lô E9, đường Phạm hùng, phường Trung Hòa, quận Cầu Giấy, Hà Nội.	425.000	637.500	21,25
3	Công ty cổ phần xây dựng số 15	Số 8, đường ngô quyền, phường Máy Chai, quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng	250.000	510.000	17
Tổng cộng			1.100.000	1.785.000	59,50

8.2.3 Cổ đông/thành viên góp vốn nước ngoài: (không có)

Hà Nội, ngày 18 tháng 4 năm 2012

**T/M HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ****CÔNG TY
CỔ PHẦN
VIPACO****CHỦ TỊCH HĐQT***Vũ Minh Giang*